TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2023/QĐST-HNGĐ	*Hà Tĩnh, ngày 17 tháng 01 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 198/2022/TLST-HNGĐ, ngày 20/10/2022 giữa:

Nguyên đơn: Anh Trịnh Văn C, sinh năm 1987, HKTT và chổ ở hiện nay: Xóm Y, xã X, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh;

Bị đơn: Chị Lê Thị H; sinh năm 1987, HKTT: Thôn N, xã M, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Chổ ở hiện nay: Xóm Đ, xã M, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 BLTTDS; khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trịnh Văn C và chị Lê Thị H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Vợ chồng thống nhất giao 03 con chung Trịnh Thị Hải Y, sinh ngày 02/4/2009, Trịnh Văn Minh T, sinh ngày 24/02/2014, Trịnh Thị Trà M, sinh ngày 06/02/2016 cho chị Lê Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành; Anh Trịnh Văn C không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi các con chung và có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục các con chung không ai có quyền ngăn cấm, cản trở.

- *Về tài sản chung:* Các đương sự thống nhất vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Anh Trịnh Văn C tự nguyện nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí thuận tình ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí mà anh C đã nộp theo biên lai số 0000341 ngày 20/10/2022 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh. Anh Trịnh Văn C được nhận lại số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận** :*
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Cục THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã X;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Trịnh Thị Thiện